

Sự biến đổi hình thái không gian của làng hoa Tân Quy Đông - thành phố Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp, Việt Nam

Lê Hoàng Thiên Long^{1*}, Mai Thanh Bình¹

¹Khoa Kiến trúc, Trường ĐHXD Miền Tây

TỪ KHÓA

Chuyển dịch hình thái không gian
làng hoa Tân Quy Đông
GIS trên nền web

TÓM TẮT

Xã Tân Quy Đông là một cộng đồng lâu đời ở khu vực đồng bằng sông Cửu Long có biệt danh là làng hoa. Do địa hình trũng thấp, cảnh quan khu vực này thay đổi theo mùa và chịu ảnh hưởng của thủy triều sông Sa Đéc. Sự phát triển của khu dân cư được đan xen với các khu vực canh tác để tạo thành một không gian đô thị độc đáo và dễ nhận biết. Tuy nhiên, tốc độ tăng trưởng đô thị và lượng khách du lịch đang tạo ra những thay đổi về cơ cấu kinh tế, hình thái không gian ở làng hoa này, đặc biệt là liên quan đến nhà ở và kênh rạch. Nghiên cứu này đặt ra câu hỏi rằng không gian làng đang thay đổi như thế nào dưới tác động của sự phát triển đô thị. Kết hợp phân tích không gian sử dụng GIS với khảo sát thực địa, bài báo này sẽ tìm hiểu mối quan hệ giữa phát triển kinh tế - du lịch và sự chuyển đổi của làng nghề hoa Tân Quy Đông. Các nhà quy hoạch và các quan chức chính quyền thành phố khác có thể sử dụng phân tích này để thông báo cho thiết kế đô thị cân bằng giữa bảo tồn cảnh quan với phát triển.

KEYWORDS

Spatial transformation
Tan Quy Dong flower village
GIS

ABSTRACT

The Tan Quy Dong Commune is a long-standing community in the Mekong Delta region that has the distinction of being a flower village. Due to the low-lying terrain, this area's landscape changes seasonally and is influenced by tides of the Sa Dec River. Residential development is interwoven with the cultivated areas to form a unique and recognizable urban space. Urban growth and tourist development, however, are driving changes in economic structure, spatial form in this flower village, particularly in the relation of the dwellings and the canals. This research asks the question how village space is changing under the impacts of urban development. Combining spatial analysis using GIS with site survey, this paper will explore the relationship between economic-tourism development and the transformation of the Tan Quy Dong flower craft village. Planners and other city government officials can use this analysis to inform urban design that balances landscape preservation with development.

1. Mở đầu

Với hình thái không gian đặc trưng của làng nghề hoa kiểng sông nước, làng nghề Tân Quy Đông từ lâu đã có bản sắc riêng. Cảnh quan khu vực thay đổi theo mùa và thủy triều. Từ nhiều năm nay, hình thái bao gồm các không gian dân cư ven kênh rạch xen kẽ với các khu trồng hoa kiểng đã trở thành một hình thái không gian đô thị đặc trưng của vùng. Với tốc độ đô thị hóa tăng nhanh trong khu vực và thị trường du lịch hấp dẫn, nhiều địa phương tiếp tục đẩy mạnh phát triển du lịch tại các làng nghề có cảnh quan độc đáo. Vườn hoa kiểng Tân Quy Đông cũng không ngoại lệ, với giá trị cảnh quan đặc trưng hiện hữu là vùng hoa kiểng phong phú, đa dạng đã tồn tại và phát triển cùng với hệ thống sông ngòi đặc trưng của miền Tây Nam Bộ. Có nhiều tiềm năng phát triển du lịch làng nghề. Khi hình thức không gian đô thị của các cộng đồng trồng hoa kiểng thay đổi, cần có quy hoạch để phát triển và quảng bá khu vực một cách hợp lý nhằm tận dụng tiềm năng du lịch và bảo tồn các nét đặc sắc về di sản và

thẩm mỹ đã làm cho Tân Quy Đông và các làng tương tự trở nên hấp dẫn và bền vững.

2. Quá trình biến đổi hình thái không gian của làng hoa Tân Quy Đông

2.1. Không gian cảnh quan tiêu biểu của làng hoa Tân Quy Đông

Làng hoa kiểng Tân Quy Đông (gọi tắt là Tân Quy Đông) không phải là kỳ tích của thiên nhiên, cũng không phải là kiệt tác của kiến trúc cổ, mà là thành quả của bàn tay khéo léo của nhiều thế hệ nghệ nhân hơn thế kỷ trước. Hiện nay nó đã nổi lên như một điểm du lịch hàng đầu giữa những sắc thái độc đáo của sông nước Cửu Long. Tân Quy Đông, một địa danh khá quen thuộc với những vị khách sành điệu trong nghệ thuật hoa kiểng, là địa phương ven sông Tiền với đặc trưng đất phù sa, quanh năm lộng gió, chế độ thủy văn chịu ảnh hưởng trực tiếp của dòng chảy sông Tiền và sông Sa Đéc, lượng mưa địa phương dồi dào, hệ thống kênh rạch dày đặc và hai mùa rõ rệt (mưa và khô). Du khách đến làng hoa Tân Quy Đông, thành phố Sa

*Liên hệ tác giả: lhtlong@gmail.com

Nhận ngày 25/05/2021, sửa xong ngày 14/06/2021, chấp nhận đăng 08/06/2022

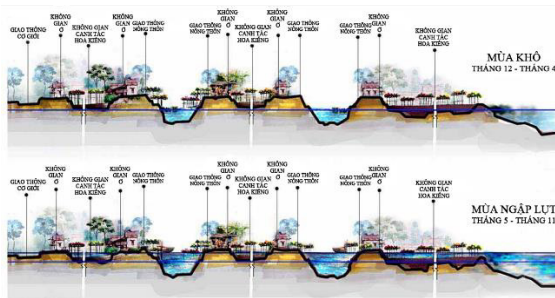
Link DOI: <https://doi.org/10.54772/jomc.05.2022.405>

Đéc như được hòa mình vào thế giới của các loài hoa với không gian cảnh quan đặc trưng của một làng hoa miền Tây Nam Bộ.



Hình 1. Không gian đặc trưng của làng hoa Tân Quy Đông.

Kiến trúc của khu vực này mang phong cách phương Nam, kết hợp giữa truyền thống và hiện đại. Với truyền thống lâu đời bởi câu tục ngữ cổ: “Nhất cận thị, nhị cận giang, tam cận lộ” nên hầu hết các dự án nhà ở chủ yếu nằm dọc theo hai con kênh và các tuyến đường của khu vực. Nhà ở được xây dựng với mật độ xây dựng thấp, chủ yếu là nhà ở một tầng. Hầu hết các ngôi nhà đều có sân trước, sân sau trồng hoa kiểng tạo nên hình thái xanh mát quanh năm. Những đặc điểm này kết hợp với nhau đã tạo nên một cảnh quan khu vực tương đối nhất quán và có thể dễ dàng quan sát khi đi dọc các con đường hoặc kênh rạch. Ngoài diện tích hoa kiểng trong các diện tích canh tác, hầu hết các hộ đều trồng hoa kiểng ven kênh rạch, tạo nên một không gian cảnh quan đặc trưng “trên bến, dưới thuyền” mà không vùng nào có được [2].



Hình 2. Mặt cắt cảnh quan làng hoa kiểng Tân Quy Đông [3].

2.2. Tác động của đô thị hóa

Ngày nay, với sự phát triển của khoa học kỹ thuật, nông dân đã áp dụng hình thức thâm canh hoa kiểng đã giúp hoa kiểng Tân Quy Đông ngày càng đa dạng về chủng loại cũng như năng suất tăng vọt. Bên cạnh đó, tác động của quá trình đô thị hóa và quy hoạch xây dựng đô thị đến các làng nghề thủ công đô thị ngày càng rõ nét và rõ nét nhất là hệ thống giao thông khu vực. Theo báo cáo của Phòng Nông nghiệp thành phố Sa Đéc, làng hoa Sa Đéc có diện tích 527 ha với 2.300 hộ tham gia lĩnh vực sản xuất này; giá trị sản xuất hoa của địa phương năm 2018 đạt 1.550 tỷ đồng, chiếm 65% giá trị sản xuất nông nghiệp của thành phố [2].

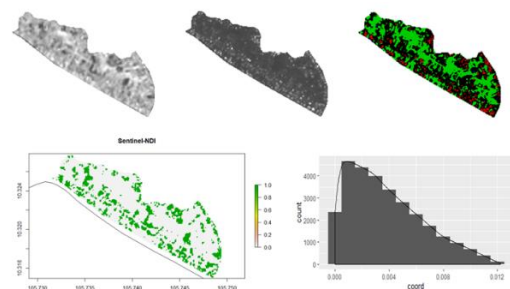
Việc mở rộng hệ thống giao thông đường bộ với khả năng tiếp cận tốt giúp cho việc sử dụng không gian cảnh quan đất đai đạt hiệu

quả cao hơn, từ đó thúc đẩy đời sống cộng đồng cũng như không gian canh tác, sinh hoạt không ngừng chuyển đổi và phát triển. Ngoài ra, hệ thống giao thông thủy liên kết với các kênh nội thành cũng được mở rộng và cải tạo nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho du khách đi lại bằng đường thủy [1].

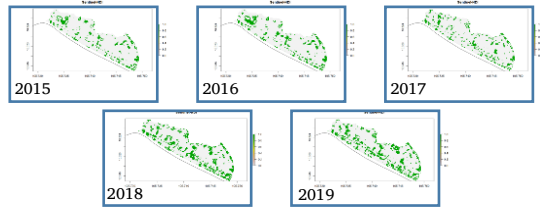


Hình 3. Tác động của đô thị hóa đến giao thông và không gian làng xã (trước và sau năm 2015) (Nguồn: Tác giả).

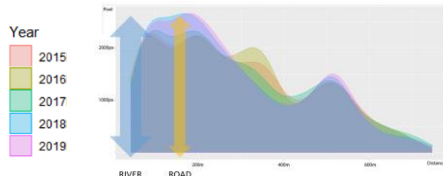
Có thể nói, tác động của quá trình đô thị hóa đến làng hoa kiểng Tân Quy Đông đã mang lại nhiều giá trị tích cực về kinh tế, cảnh quan và xã hội. Mặc dù diện tích đất canh tác và môi trường sống của người dân bị ảnh hưởng bởi quá trình đô thị hóa, nhưng đó là xu hướng tất yếu của các đô thị Việt Nam [5]. Điều quan trọng là làng hoa kiểng Tân Quy Đông vẫn có thể phát triển cả về lượng và chất mà vẫn đảm bảo được bản sắc riêng và quan trọng nhất là thúc đẩy đời sống của người dân làng nghề ngày càng tốt hơn. Bằng cách sử dụng phân loại sử dụng đất với hình ảnh từ vệ tinh Sentinel-2, kết quả cho thấy ảnh hưởng của đường đến sự phân bố nhà ở (Hình 4) và sự thay đổi của nhà ở từ năm 2015 đến năm 2019 (Hình 5). Biểu đồ mật độ (Hình 4) cũng chứng minh rằng hơn 40 % diện tích đã xây dựng có khoảng cách 110 đến 440 m với đường. Từ năm 2018, mức độ đô thị hóa càng cao, các công trình nhà ở tập trung gần đường giao thông hơn (Hình 6).



Hình 4. Xác định khu vực xây dựng làng hoa Tân Quy Đông với dữ liệu Sentinel-2 vào 30/07/2019 (Nguồn: Tác giả).



Hình 5. Bản đồ phân bố công trình tại khu vực nghiên cứu từ năm 2015 đến năm 2019 qua phân tích ảnh vệ tinh Sentinel-2 (Nguồn: Tác giả).



Hình 6. Biểu đồ sự thay đổi mật độ phân bố khoảng cách từ khu vực đã xây dựng đến trục đường chính ở làng hoa Tân Quy Đông từ 2015 đến 2019 (Nguồn: Tác giả).

2.3. Tác động của du lịch

Du khách đến Sa Đéc, vùng đất trồng hoa kiềng rộng lớn hơn, họ bị thu hút bởi những mảng hoa kiềng đa dạng, từ những ruộng hoa lớn đến những cụm ruộng do các gia đình trồng xen kẽ dọc theo hệ thống kênh rạch Nam Bộ. Đây cũng là một khung cảnh tiêu biểu cho khu vực, tạo ra một nguồn du lịch tiềm năng mà chúng ta cần hiểu và sử dụng một cách hợp lý như:

- Hoa kiềng đa dạng về chủng loại và màu sắc, hoa nở quanh năm, nở rộ nhất vào dịp Tết và các lễ hội liên quan;
- Có giá trị văn hóa, cảnh quan đặc trưng của vùng sông nước Nam Bộ, mực nước lên xuống theo mùa, từng ngày, làm cho cảnh quan thay đổi liên tục, ngày càng thu hút nhiều khách du lịch.
- Năm 2017, du lịch Đồng Tháp nói chung và làng nghề hoa kiềng Tân Quy Đông đón hơn 3,33 triệu lượt khách du lịch, tăng hơn 25% so với năm trước. Tổng thu từ du lịch đạt khoảng 684 tỷ đồng, tăng 40% so với năm 2017. Dự kiến sẽ tăng lên 6 triệu lượt khách vào năm 2020 [7].

Nằm trên các tuyến giao thông thủy du lịch quan trọng của vùng (Hình 7), là điểm kết nối các điểm du lịch của Đồng bằng sông Cửu Long.

Du khách đến với khu du lịch làng hoa kiềng Tân Quy Đông phần lớn là để tham quan, lưu trú, khám phá, trải nghiệm không gian và sinh hoạt của địa phương, v.v. không gian cảnh quan đáp ứng nhu cầu của khách du lịch và tiếp tục thu hút họ đến khu vực này [4].

• Tham quan: Đặc trưng bởi vị trí bên sông, làng hoa là một điểm thu hút lớn đối với du khách. Vì vậy, để thu hút khách du lịch, cần tổ chức trồng hoa kiềng bằng cách trồng và khai thác những loại hoa gắn liền với sông nước, nhất là hưởng cảnh quan vào mùa khô và mùa lũ.

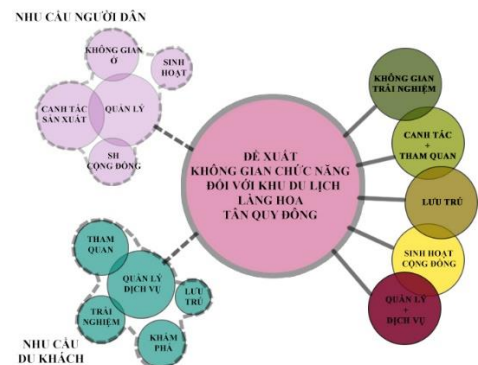


Hình 7. Sơ đồ các tuyến du lịch sông vùng Đồng bằng sông Cửu Long (MekongCruises.net, 2019).

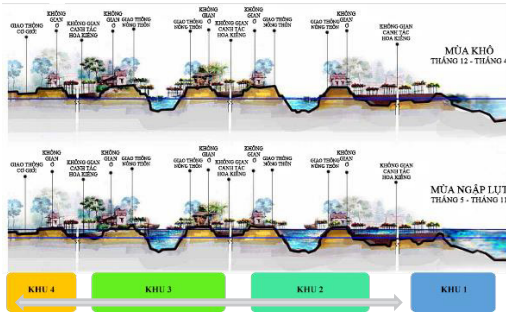
• Khám phá và trải nghiệm: sự phong phú của các loài hoa và sự đa dạng của các loài hoa đã tạo nên một làng hoa đa sắc màu gắn liền với nếp sinh hoạt của người dân Nam Bộ. Đây cũng là điểm thu hút khách du lịch, là cơ hội tạo điều kiện cho du khách tìm hiểu, trải nghiệm lối sống, sinh hoạt của dân làng, đồng thời nuôi dưỡng cảm giác gần gũi, thân thuộc. Ngày nay nhu cầu du lịch trải nghiệm ngày càng nhiều; Bằng cách này, du khách có thể trải nghiệm với người dân địa phương từ sinh hoạt hàng ngày đến trồng trọt, chăm sóc hoa kiềng. Điểm dừng chân: Khu du lịch Tân Quy Đông đáp ứng nhu cầu lưu trú ngắn ngày bằng việc người dân địa phương chia sẻ không gian sống với du khách. Tất cả các lựa chọn cho thời gian lưu trú ngắn hạn (và dài hạn?) cần được khám phá để thu hút khách du lịch đến khu vực này.

Ngày nay, du lịch đến Đồng Tháp nói chung và thành phố Sa Đéc nói riêng đang có xu hướng tăng trưởng nhanh chóng; Vì vậy, việc thành lập Khu du lịch Tân Quy Đông như một “thời nam châm hút khách” đặc biệt thu hút du khách đến thăm tỉnh này là một chiến lược hết sức thiết thực.

Căn cứ vào nhu cầu của du khách đến với làng hoa Tân Quy Đông, chính quyền cần xác định các không gian chức năng cụ thể để vừa đảm bảo phát triển du lịch làng hoa vừa đảm bảo nhu cầu của người dân địa phương. Các không gian chức năng đề xuất bao gồm không gian dịch vụ và quản lý; không gian ở cho cư dân kết hợp với không gian lưu trú cho khách du lịch; không gian tham quan kết hợp trồng trọt, không gian trồng trọt, không gian sinh hoạt cộng đồng (Hình 8).



Hình 8. Các không gian chức năng trong khu du lịch làng hoa kiềng Tân Quy Đông [3].

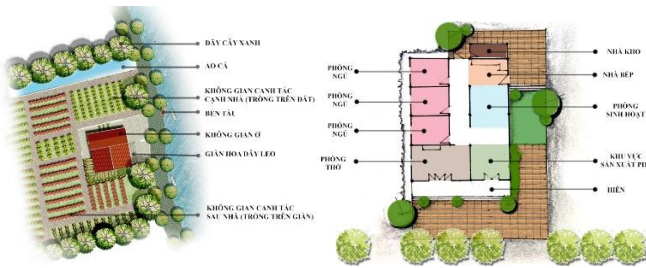


Hình 9. Phân khu vực đặc trưng của làng hoa kiềng Tân Quy Đông [3].

3. Giải pháp tổ chức các không gian đặc trưng của làng hoa Tân Quy Đông

• Để đáp ứng được nhu cầu, rõ ràng các không gian chức năng của làng hoa sẽ cần được quy hoạch để phát triển bền vững và gắn kết chặt chẽ với đặc điểm cảnh quan đồng thời chuyển đổi diện mạo hiện tại để đáp ứng nhu cầu của khách du lịch cũng như của các cư dân địa phương. Trên cơ sở nghiên cứu và quan sát thực địa, chúng tôi đưa ra các không gian tiêu biểu sau: Không gian quản lý - dịch vụ: cần bố trí khu vực để xây dựng, để tiếp cận với tình lộ dự kiến thuộc khu 4, vì từ đây khi đến gần khu vực, du khách sẽ được trò chuyện cũng như được hướng dẫn khi tham quan khu du lịch làng hoa kiềng Tân Quy Đông.

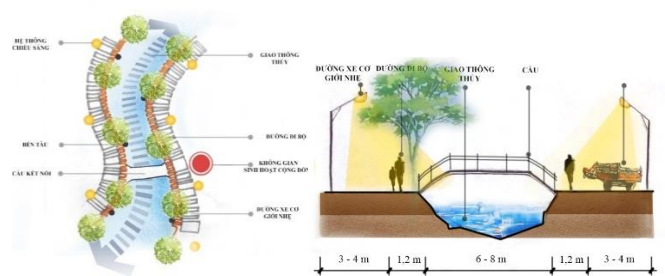
• Không gian ở cho cư dân và không gian lưu trú cho khách du lịch: từ các không gian ở hiện có, phát triển kết hợp với không gian lưu trú du lịch (chiếm khoảng 15% tổng diện tích xây dựng) (Hình 10).



Hình 10. Cảnh quan không gian hộ gia đình trồng hoa kiềng [3].

• Không gian sinh hoạt cộng đồng: Với đặc thù là khu du lịch làng hoa sông nước, các không gian sinh hoạt cộng đồng cần gắn với không gian sông nước cũng như hoa kiềng tại các khu vực. Dễ dàng tiếp cận từ các trục đường chính và có bán kính phục vụ tốt cho cư dân và khách du lịch.

• Hệ thống giao thông chính: Hệ thống giao thông đường bộ hiện tại hầu như đáp ứng tốt nhu cầu giao thông của khu vực. Tuy nhiên, cần có giải pháp chỉnh trang, nâng cao chất lượng mặt đường giao thông như: Mở rộng đường, trải nhựa, bê tông hoặc vật liệu giảm tốc. Chúng ta cũng nên khuyến khích người đi bộ tham gia giao thông và hạn chế giao thông cơ giới (Hình 11). Đồng thời, cần có giải pháp đề xuất giải pháp hạ tầng giao thông như hệ thống điện chiếu sáng, giải pháp bến bãi, cầu nổi v.v.



Hình 11. Bản đồ tuyến đường giao thông chính và mặt cắt điển hình [3].

• Giao thông nội bộ: ở khu 3, yếu tố giao thông chủ yếu là giao thông nội bộ của từng hộ gia đình, cần được tổ chức tốt để thuận tiện cho việc canh tác và tham quan của du khách, tiếp cận tốt với các trục đường chính của khu 1 (Hình 12). Ngoài ra, theo định hướng chung, khu 3 có hai trục đường chính là đường vào và đường cắt ngang hiện hữu. Cần có các giải pháp phát triển đồng bộ như giải pháp chuyển tải khu vực 1.



Hình 12. Bản đồ tuyến đường giao thông phụ và mặt cắt điển hình [3].

4. Kết luận

Kết quả phân tích này đặc trưng cho sự biến đổi không gian của khu vực làng hoa kiềng Sa Đéc. Hiện tượng này do hai tác động chính là đô thị hóa và sự phát triển của du lịch. Trong khi đô thị hóa ảnh hưởng đến vị trí phát triển, dịch vụ du lịch ảnh hưởng đến bố cục không gian hộ gia đình. Đối với các làng nghề khác ở Đồng bằng sông Cửu Long, quá trình đô thị hóa có những tác động khác nhau. Tuy nhiên, có thể áp dụng phân tích không gian với GIS kết hợp với khảo sát thực địa để tìm hiểu động lực phát triển của khu vực. Trong nghiên cứu điển hình này, sự chuyển đổi không gian thích ứng với nhu cầu sử dụng không gian không chỉ cho nông nghiệp mà còn để tăng khả năng tiếp cận khách du lịch. Do đó, nghiên cứu này cũng chỉ ra các phân tích của chúng tôi đối với các loại hình không gian đáp ứng nhà ở, sinh hoạt cộng đồng và dịch vụ du lịch dành cho lứa tuổi nam như: không gian quản lý - dịch vụ, không gian sống cho cư dân và không gian lưu trú cho khách du lịch, không gian sinh hoạt cộng đồng, hệ thống giao thông chính và giao thông nội bộ. Trong các nghiên cứu sau này, các kết quả phân tích cần được bổ sung và ứng dụng để đề xuất các giải pháp quy hoạch và thiết kế đô thị phù hợp với định hướng phát triển và điều kiện sống của sinh cảnh địa phương.

Tài liệu tham khảo

- [1]. Hàn Tất Ngạn (1999), *Kiến trúc cảnh quan Hà Nội*, Nhà xuất bản Xây dựng, Hà Nội.
- [2]. Hội sinh vật cảnh phường Tân Quy Đông (2009), *Báo cáo kết quả hoạt động của Hội Sinh vật cảnh Tân Quy Đông*, Đồng Tháp.
- [3]. Mai Thanh Bình (2017), *Xây dựng mô hình du lịch làng nghề gắn liền với tiềm năng cảnh quan sẵn có của khu vực làng nghề hoa kiểng Tân Quy Đông – thành phố Sa Đéc*, Đại học Xây dựng Miền Tây, Vĩnh Long.
- [4]. Phạm Trung Lương (2010), *Du lịch sinh thái – Những vấn đề lý luận và thực tiễn về phát triển ở Việt Nam*, Hà Nội.
- [5]. Sở Xây Dựng (2009), *Quy hoạch chi tiết xây dựng Phường Tân Quy Đông đến năm 2025*, Đồng Tháp.
- [6]. Sở Nông Nghiệp (2018), *Báo cáo tình hình kinh tế - xã hội 2015-2020*, Đảng ủy phường Tân Quy Đông, Sa Đéc.
- [7]. UBND TP. Sa Đéc (2013), *Làng hoa thủ công mỹ nghệ Tân Quy Đông*, Đồng Tháp.